

Số: **102** /TB-VNS

V/v CBTT về Báo cáo quản trị
năm 2023

Hà Nội, ngày **23** tháng 1 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: **Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP**
2. Mã chứng khoán: TVN
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 91, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
4. Điện thoại : 043.8561767 Fax : 043.8561815

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ

- Căn cứ quy định về công bố thông tin, Tổng công ty Thép Việt Nam xin công bố thông tin báo cáo quản trị năm 2023, *chi tiết tại tài liệu đính kèm.*

- Thông tin này đã được công bố trên website điện tử của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP vào ngày **23**/1/2024 tại đường link : <http://www.vnsteel.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo số **101**/BC-VNS ngày **23**/1/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP và các phụ lục kèm theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Thư ký Tổng công ty;
- Đăng tải website; VP;
- Lưu: VT, HĐQT (V).

trần

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Công Thảo

**BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM – CTCP
NĂM 2023**
(theo Phụ lục V, Thông tư số 96/2020/BTC)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty đại chúng: **TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP**
2. Địa chỉ trụ sở chính: **số 91 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.**
3. Điện thoại: **04.38561767** Fax: **04.38561815**
4. E-mail: **vanphong@vnsteel.vn** Website: **www.vnsteel.vn**
5. Vốn điều lệ: **6.780.000.000.000 đồng (Sáu nghìn bảy trăm tám mươi tỷ đồng).**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2023, Tổng công ty đã tổ chức 02 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2021-2026.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung đã thông qua
01	63/NQ-VNS	12/05/2023	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
			- Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
			- Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP
			- Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP
			- Báo cáo phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2023 của Công ty mẹ, Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP

		- Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP
		- Tờ trình của HĐQT về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP
		- Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP giai đoạn 2021 – 2025
		- Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm, bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty, nhiệm kỳ 2021-2026
119/NQ-VNS	21/11/2023	-Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP

II. Hội đồng quản trị năm 2023:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	26/5/2022	12/5/2023
Lê Song Lai	Chủ tịch HĐQT	12/5/2023	
Nghiêm Xuân Đa	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	12/5/2023	
Nguyễn Đình Phúc	Thành viên HĐQT	25/4/2017	
Trần Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	11/6/2019	
Phạm Công Thảo	Thành viên HĐQT	28/6/2021	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (họp quý):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch	01	25%	26/5/2022	12/5/2023
02	Ông Lê Song Lai	Thành viên	04	100%	12/5/2023	
03	Ông Nghiêm Xuân Đa	Thành viên	03	75%	12/5/2023	
04	Ông Nguyễn Đình Phúc	Thành viên	04	100%	25/4/2017	
05	Ông Trần Hữu Hưng	Thành viên	04	100%	11/6/2019	
06	Ông Phạm Công Thảo	Thành viên	04	100%	28/6/2021	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc, Ban điều hành:

3.1. Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ nhiệm vụ được phân công phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các lĩnh vực công tác; thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban hành nghị quyết, quyết định. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát và đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành.

- Xem xét và ban hành các nghị quyết chỉ đạo về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, công tác tài chính, giao dịch mua bán với các đơn vị liên quan, về tiền lương, công tác cán bộ, quy chế của Công ty... trên cơ sở các tờ trình, báo cáo của Ban điều hành;

- Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị;

- Tham gia một số cuộc họp giao kế hoạch của Ban điều hành, đơn vị trực thuộc để nắm tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026, bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; Tổ chức phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 để thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

3.2. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo Ban điều hành trong việc điều hành

hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

3.3. Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ trên các lĩnh vực: sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và tái cơ cấu, công tác quản trị tài chính, nhân sự... thông qua việc ban hành các kết luận chỉ đạo của Tổng Giám đốc tại hội nghị giao ban hàng tháng, sơ kết quý (có báo cáo năm 2023, báo cáo định kỳ hàng tháng, báo cáo quý I và báo cáo 6 tháng đầu năm 2023). Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp, ban hành Nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra và xây dựng chương trình công tác cho Quý tiếp theo.

3.4. Chuẩn bị nội dung và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tổ chức thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ:

a) Phê duyệt hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên tại các công ty con, công ty liên kết năm 2023, đồng thời chỉ đạo đại diện vốn của Tổng công ty thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông và cuộc họp Hội đồng thành viên;

b) Trên cơ sở Nghị quyết số 63/NQ-VNS ngày 12/5/2023 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Tổng công ty và các nội dung quan trọng khác.

c) Căn cứ Nghị quyết số 119/NQ-VNS ngày 21/11/2023 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP và xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024 trình Đại hội cổ đông năm 2024 thông qua.

4. Hoạt động của các Tiểu ban:

Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 115/QĐ-VNS ngày 11/5/2021 về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty. Hiện tại, Ban Kiểm toán nội bộ đã đi vào hoạt động ổn định và thực hiện các chương trình, kế hoạch được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

STT	Số	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-VNS	12/01/2023	Về việc Phương án xử lý dứt điểm đối với Dự án TISCO 2
2	2/NQ-VNS	13/01/2023	Về việc Phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Công ty CP Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh-VNSTEEL
3	3/NQ-VNS	16/01/2023	Về việc triển khai chỉ đạo của Ủy ban tại văn bản số 07/UBQLV-TH ngày 10/01/2023
4	4/NQ-VNS	16/01/2023	Về việc chủ trương kiện toàn nhân sự Kế toán trưởng VNS
5	5/NQ-VNS	18/01/2023	Về thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 06/ĐTKDV-ĐT4 ngày 12/01/2023
6	6/NQ-VNS	27/01/2023	Về việc trả lời đề xuất của KISC về việc quản lý kinh doanh của VTM
7	7/NQ-VNS	30/01/2023	Về việc thay đổi Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ thứ nhất của Công ty THHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung
8	8/NQ-VNS	31/01/2023	Nghị quyết về đánh giá kết quả công tác Quý IV và chương trình công tác Quý I năm 2023
9	9/NQ-VNS	31/01/2023	Về việc quyết toán tiền lương năm 2022 đối với Công ty con của Tổng công ty
10	10/NQ-VNS	03/02/2023	Về việc điều chỉnh mức lương người quản lý của Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế
11	11/NQ-VNS	07/02/2023	Về thực trạng quản lý, sử dụng khu đất 120 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội của TCTy Thép VN - CTCP và việc Hợp tác đầu tư với Công ty CP ĐTXD&KT Vinaconex E&C

12	12/NQ-VNS	13/02/2023	về việc gia hạn mức tín dụng tại các ngân hàng BIDV và Vietinbank - CN Thành phố HCM của Công ty CP Kim khí TP HCM - VNSTEEL
13	13/NQ-VNS	13/02/2023	Về việc gia hạn Dự án nhà máy của Công ty TNHH Natsteelvina
14	14/NQ-VNS	13/02/2023	Về việc Thông qua chủ trương đầu tư Dự án "Đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng kết hợp cho thuê tại 56 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, TP. Hồ Chí Minh" của TCTy Thép VN - CTCP
15	15/NQ-VNS	02/03/2023	Về việc tạm giao kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng công ty Thép VN - CTCP
16	16/NQ-VNS	02/03/2023	Về việc thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ, Hợp đồng liên doanh của Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật
17	17/NQ-VNS	02/03/2023	Về thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương VN
18	18/NQ-VNS	09/03/2023	Về việc phê duyệt hạn mức tín dụng với các Ngân hàng năm 2023 của Công ty TNHH MTV Thép MN - VNSTEEL
19	19/NQ-VNS	09/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Cơ khí Luyện kim
20	20/NQ-VNS	09/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Mạ kẽm công nghiệp Vingal - VNSTEEL
21	21/NQ-VNS	10/03/2023	Về việc hoàn thiện hồ sơ quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - TCTy

22	22/NQ-VNS	13/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long
23	23/NQ-VNS	13/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Lưới thép Bình Tây
24	24/NQ-VNS	14/03/2023	Về việc thông qua Hội đồng thành viên lần thứ 49 của Công ty TNHH Ống thép hàn xoắn Nippon Steel Việt Nam
25	25/NQ-VNS	14/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên lần thứ 74 năm 2023 của Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật
26	26/NQ-VNS	14/03/2023	Về việc thông qua điều chỉnh tổng hạn mức tín dụng trong nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long
27	27/NQ-VNS	16/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên năm 2023 của Công ty TNHH Thép Vinakyoei
28	28/NQ-VNS	16/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp HĐQTV lần thứ 1 năm 2023 của Công ty TNHH Natsteelvina
29	29/NQ-VNS	16/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Thép Thủ Đức - VNSTEEL
30	30/NQ-VNS	17/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh - VNSTEEL
31	31/NQ-VNS	17/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp HĐQT lần 1 năm 2023 của Công ty Liên doanh SX thép Vinausteel

32	32/NQ-VNS	21/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên năm 2023 của Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải
33	33/NQ-VNS	22/03/2023	Về việc thông qua chủ trương thành lập Ban Kiểm soát của Công ty TNHH Thép Vina Kyoiei
34	34/NQ-VNS	22/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL
35	35/NQ-VNS	23/03/2023	Về việc đánh giá, xếp loại công tác Người đại diện vốn của TCTy Thép VN - CTCP tại các doanh nghiệp năm 2022
36	36/NQ-VNS	23/03/2023	Về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của TCTy Thép VN - CTCP
37	37/NQ-VNS	24/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL
38	38/NQ-VNS	24/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Kim khí Miền Trung
39	39/NQ-VNS	24/03/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL
40	40/NQ-VNS	24/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên năm 2023 của Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế
41	41/NQ-VNS	27/03/2023	Về việc thông qua nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Tấm Lá Thống Nhất

42	42/NQ-VNS	30/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên năm 2023 của Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn
43	43/NQ-VNS	30/03/2023	Về việc phê duyệt bán cổ phiếu Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL của Công ty CP Kim khí TP HCM - VNSTEEL
44	44/NQ-VNS	30/03/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên thường niên năm 2023 của Công ty TNHH Nippovina
45	45/NQ-VNS	31/03/2023	Về việc thông qua nội dung, chương trình họp HĐQT thường niên năm 2023 Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL
46	46/NQ-VNS	31/03/2023	Về việc thông qua nội dung, chương trình họp HĐQT thường niên năm 2023 Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL
47	47/NQ-VNS	31/03/2023	Về việc thông qua nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty RedStarCera
48	48/NQ-VNS	31/03/2023	Về việc cập nhật tiến độ hoàn thiện, phê duyệt Đề án Tái cơ cấu và phương án khôi phục sản xuất của VTM
49	49/NQ-VNS	06/04/2023	Về việc thông qua kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 Công ty TNHH MTV Cung ứng nhân lực và Dịch vụ - VNSTEEL
50	50/NQ-VNS	10/04/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần GTTN

51	51/NQ-VNS	12/04/2023	Về việc trả lời đề xuất của KISC về Dự thảo Đề án tái cơ cấu VTM và phương án phía Trung Quốc (KISC) tăng cường thực hiện quản lý vận hành nhất thể hóa đối với VTM
52	52/NQ-VNS	17/04/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Thép Tấm Miền Nam
53	53/NQ-VNS	18/04/2023	Về việc thông qua nội dung, thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Thép Đà Nẵng
54	54/NQ-VNS	19/04/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch lao động, tiền lương năm 2023 của Công ty mẹ - TCTy Thép VN - CTCP
55	55/NQ-VNS	24/04/2023	Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định năm 2023 của Công ty TNHH Nippovina
56	56/NQ-VNS	25/04/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên năm 2023 của Công ty Tôn Phương Nam
57	57/NQ-VNS	25/04/2023	Về việc chấp thuận cho người đại diện vốn chính Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tại Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên thông qua nội dung biểu quyết điều chỉnh Giấy phép đầu tư của Công ty TNHH Natsteelvina
58	58/NQ-VNS	26/04/2023	Về việc kế hoạch lao động, tiền lương năm 2023 đối với Công ty con của TCTy Thép VN - CTCP
59	59/NQ-VNS	05/05/2023	Về việc Dự thảo Đề án tái cơ cấu VTM (lần 3) và phương án quản lý, vận hành hệ thống hóa theo đề xuất của KISC
60	60/NQ-VNS	08/05/2023	Về đánh giá kết quả công tác Quý I và

			chương trình công tác Quý II năm 2023
61	61/NQ-VNS	10/05/2023	Về việc tổ chức, sắp xếp lại một số Ban nghiệp vụ và Văn phòng TCTy Thép VN - CTCP
62	62/NQ-VNS	11/05/2023	Về việc phê duyệt nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của TCTy Thép VN - CTCP
63	63/NQ-VNS	12/05/2023	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2023 TCTy VN CTCP
64	64/NQ-VNS	12/05/2023	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bầu Chủ tịch HĐQT; miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ TGD TCTy Thép VN - CTCP
65	65/NQ-VNS	12/05/2023	Về việc giao nhiệm vụ Người đại diện phụ trách chung của TCTy Thép VN - CTCP tại các doanh nghiệp
66	66/NQ-VNS	19/05/2023	Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của TCTy Thép VN - CTCP
67	67/NQ-VNS	19/05/2023	Về việc phê duyệt chi tiết hạn mức tín dụng ký với các ngân hàng năm 2023 của Công ty mẹ - CTCP
68	68/NQ-VNS	23/05/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên lần thứ 52 của Công ty TNHH Ống thép Việt Nam
69	69/NQ-VNS	26/05/2023	Về việc triển khai Công văn 971/ĐTKDV-ĐT4 ngày 11/5/2023 của SCIC
70	70/NQ-VNS	05/06/2023	Về việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại TCTy Thép VN - CTCP
71	71/NQ-VNS	05/06/2023	Về việc thực hiện Kết luận Thanh tra công tác quản lý tài chính tại TCTy Thép VN - CTCP của Thanh tra Bộ Tài chính

72/NQ-VNS	08/06/2023	Về việc trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 của TCTy Thép VN - CTCP
73/NQ-VNS	08/06/2023	Về việc thông qua việc giải thể Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con Đường Việt theo đề xuất của Bộ phận đại diện vốn TCTy Thép VN - CTCP tại Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương VN
74/NQ-VNS	09/06/2023	Về việc bổ nhiệm lại chức vụ TGĐ Công ty CP Thép Đà Nẵng
75/NQ-VNS	12/06/2023	Về việc thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 71/ĐTKDV-ĐT4 ngày 09/6/2023
76/NQ-VNS	26/06/2023	Về việc xử lý dự án Tisco 2 thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 76/ĐTKDV-ĐT4 ngày 21/6/2023
77/NQ-VNS	26/06/2023	Về việc thông qua thời gian, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Sắt Thạch Khê
78/NQ-VNS	27/06/2023	Về việc xử lý Dự án Tisco 2 thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 77/ĐTKDV-ĐT4 ngày 23/6/2023
79/NQ-VNS	04/07/2023	Về việc phương án xử lý Dự án Tisco 2 thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 80/ĐTKDV-ĐT4 ngày 03/7/2023
80/NQ-VNS	05/07/2023	Về việc thông qua nội dung sửa đổi Hợp đồng liên doanh và Điều lệ của Công ty TNHH Ống thép VN
81/NQ-VNS	05/07/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên lần thứ 50 của Công ty TNHH Ống thép hàn xoắn Nippon Steel Việt Nam
82/NQ-VNS	05/07/2023	Về việc thay đổi Thành viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Thép Vinakyoei

83	83/NQ-VNS	05/07/2023	Về việc thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ, Hợp đồng liên doanh của Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật
84	84/NQ-VNS	05/07/2023	Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC - Vnsteel
85	85/NQ-VNS	06/07/2023	Về phương án quản lý mỏ sắt Quý Xa, tỉnh Lào Cai
86	86/NQ-VNS	10/07/2023	Về việc báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về phương án xử lý Dự án Tisco 2
87	87/NQ-VNS	10/07/2023	Về việc đề cử nhân sự đề giới thiệu đảm nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Hiệp hội Thép VN
88	88/NQ-VNS	12/07/2023	Về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng thành viên, TGD Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế
89	89/NQ-VNS	12/07/2023	Về đánh giá kết quả công tác Quý II và chương trình công tác Quý III năm 2023
90	90/NQ-VNS	12/07/2023	Về báo cáo phương án đầu tư xây dựng khu gang thép Thái Nguyên thành trung tâm sản xuất thép của VN
91	91/NQ-VNS	13/07/2023	Về việc thực hiện theo chỉ đạo của SCIC tại công văn số 90/ĐTKDV-ĐT4 ngày 13/7/2023
92	92/NQ-VNS	18/07/2023	Về việc thực hiện theo chỉ đạo của SCIC tại công văn số 93/ĐTKDV-ĐT4 ngày 17/7/2023 v/v báo cáo phương án xử lý Dự án Tisco 2
93	93/NQ-VNS	30/07/2023	Về việc thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 97/ĐTKDV-ĐT4 ngày 28/7/2023 về phối hợp và trao đổi thông tin với MCC trong việc xử lý Dự án TISCO 2

94	94/NQ-VNS	05/08/2023	Về việc thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 101/ĐTKDV-ĐT4 ngày 04/8/2023 về phương án xử lý Dự án Tisco 2
95	95/NQ-VNS	14/08/2023	Về việc lựa chọn đơn vị tư vấn lập báo cáo nghiên cứu xây dựng Trung tâm thép tại Tisco
96	96/NQ-VNS	15/08/2023	Về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định năm 2023 của Công ty CP Lưới thép Bình Tây
97	97/NQ-VNS	17/08/2023	Về việc báo cáo kết quả thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ
98	98/NQ-VNS	18/08/2023	Về thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 105/ĐTKDV-ĐT4 ngày 17/8/2023 về việc đôn đốc báo cáo phương án xử lý VTM
99	99/NQ-VNS	18/08/2023	Về việc thông qua việc thanh lý hệ thống hút bụi lò trung tần của Công ty CP Thép Đà Nẵng
100	100/NQ-VNS	23/08/2023	Về việc ký hợp đồng mua phôi thép giữa TCTy Thép VN - CTCP và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung
101	101/NQ-VNS	23/08/2023	Về việc phê duyệt hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh Ngọc Khánh của Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL
102	102/NQ-VNS	24/08/2023	Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 Công ty CP GTTN
103	103/NQ-VNS	25/08/2023	Về việc báo cáo các tồn tại vướng mắc với nhà thầu Trung Quốc tại Dự án Tisco 2
104	104/NQ-VNS	29/08/2023	Về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định năm 2023 và phê duyệt hạng mục công trình thi công lắp kính mặt dựng Tòa nhà Cơ quan TCTy Thép VN - CTCP

105	105/NQ-VNS	29/08/2023	Về việc thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 111/ĐTKDV - ĐT4 ngày 22/8/2023 về việc báo cáo xử lý tồn tại chênh lệch kiểm kê tại VTM
106	106/NQ-VNS	14/09/2023	Về việc thông qua nội dung cuộc họp Hội đồng thành viên lần 2 năm 2023 của Công ty TNHH Thép Vinakyoei
107	107/NQ-VNS	14/09/2023	Về việc thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án SX thép cán xây dựng - Bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm của Công ty CP Thép Nhà Bè - Vnsteel
108	108/NQ-VNS	26/09/2023	Về việc thực hiện các nội dung liên quan đến TCTy Thép VN - CTCP theo Kết luận số 1538/KL-TTCP ngày 07/7/2023 của Thanh tra Chính phủ
109	109/NQ-VNS	02/10/2023	Về việc đề cử nhân sự giữ chức vụ TGD tại Công ty TNHH Thép Vinakyoei
110	110/NQ-VNS	02/10/2023	Về việc thực hiện chỉ đạo của SCIC tại công văn số 127/ĐTKDV-ĐT4 ngày 27/9/2023 về phương án xử lý Dự án Tisco 2
111	111/NQ-VNS	12/10/2023	Về việc trình ĐHĐCĐ điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2023 của TCTy Thép VN - CTCP
112	112/NQ-VNS	16/10/2023	Về việc thông qua nội dung Báo cáo quyết toán Dự án hoàn thành - Dự án Cải tạo TTTM Diamong Plaza - Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế
113	113/NQ-VNS	17/10/2023	Về đánh giá kết quả công tác Quý III và chương trình công tác Quý IV năm 2023
114	114/NQ-VNS	18/10/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Tấm Lá Phú Mỹ - VNSTEEL

15/NQ-VNS	25/10/2023	Về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật
16/NQ-VNS	27/10/2023	Về việc thay đổi, cử nhân sự Người đại diện vốn của TCTy tại Công ty TNHH Thép Vinakyoei, nhiệm kỳ 2023 - 2025
17/NQ-VNS	27/10/2023	Về việc chấp thuận dừng chủ trương và điều chỉnh kế hoạch đầu tư Dự án "Đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng kết hợp cho thuê tại số 56 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, TP Hồ Chí Minh" của TCTy Thép VN - CTCP
18/NQ-VNS	03/11/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thép Tấm Lá Phú Mỹ - VNSTEEL
19/NQ-VNS	21/11/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
20/NQ-VNS	28/11/2023	Về việc chào bán phần vốn của Công ty FIW Steel SDN.BHD tại Công ty TNHH Nippovina
21/NQ-VNS	01/12/2023	Về việc đề nghị của đối tác VII
22/NQ-VNS	05/12/2023	Về việc thông qua nội dung họp Hội đồng thành viên lần thứ 51 của Công ty TNHH Ống thép hàn xoắn Nippon Steel VN
23/NQ-VNS	08/12/2023	Về việc thông qua phương án cho thuê khai thác Cảng Thép Phú Mỹ của Công ty TNHH MTV Thép MN - VNSTEEL
24/NQ-VNS	12/12/2023	Về việc phê duyệt hạng mục đầu tư mua lại phần vốn của đối tác tại Thép Việt Úc
25/NQ-VNS	14/12/2023	Về việc thông qua nội dung cuộc họp Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải

126	126/NQ-VNS	18/12/2023	Về việc hợp tác đầu tư với Công ty Sunpro Steel
127	127/NQ-VNS	19/12/2023	Về bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH NatsteelVina
128	128/NQ-VNS	19/12/2023	Về việc bổ nhiệm lại TGD của Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật.
129	129/NQ-VNS	26/12/2023	Về việc điều chỉnh kế hoạch lao động, tiền lương năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP
130	130/NQ-VNS	27/12/2023	Về thay đổi nhân sự do VII đề cử tại Công ty Liên doanh SX Thép Vinausteel

III. Ban Kiểm soát năm 2023

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
01	Trần Tuấn Dũng	Trưởng BKS	Được bầu 28/6/2021	Thạc sĩ
02	Lê Thị Thu Hiền	TV BKS	Được bầu 28/6/2021	Thạc sĩ
03	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	TV BKS	Được bầu 28/6/2021	Thạc sĩ
04	Lê Anh Minh	TV BKS	Miễn nhiệm 12/5/2023	Cử nhân
05	Nguyễn Minh Đức	TV BKS	Được bầu 28/6/2021	Thạc sĩ
06	Trương Thị Tuyết	TV BKS	Được bầu 12/5/2023	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
01	Trần Tuấn Dũng	04	100%	100%
02	Lê Thị Thu Hiền	04	100%	100%
03	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	04	100%	100%
04	Lê Anh Minh	02	50%	100%
05	Nguyễn Minh Đức	04	100%	100%
06	Trương Thị Tuyết	02	50%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cổ đông:

3.1. BKS thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

3.2. Thường xuyên tham gia các cuộc họp Quý của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

3.3. Tham gia góp ý và giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Tổng công ty phù hợp với Điều lệ Tổng công ty.

3.4. Giám sát việc kiểm toán BCTC và thẩm định báo cáo về tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng đầu năm 2023 của Tổng công ty.

3.5. Thực hiện kiểm soát một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý tài chính, quản lý sản xuất, kinh doanh và việc thực hiện quy chế quản lý đã ban hành tại Công ty mẹ, các đơn vị trực thuộc và 100% vốn của Tổng công ty.

3.6. Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết; kiểm soát một số nội dung cụ thể trong công tác sử dụng và bảo toàn vốn, công tác đầu tư, sản xuất, kinh doanh, quản lý tài chính...của một số công ty con, công ty liên kết.

3.7. Phối hợp với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Ban Kiểm toán nội bộ, các ban nghiệp vụ của Tổng công ty thực hiện giám sát một số đơn vị theo kế hoạch phối hợp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ từ phía các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và các Ban nghiệp vụ Tổng công ty.

IV. Ban điều hành trong năm 2023:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Lê Song Lai	15/8/1968	Thạc sỹ Luật	Miễn nhiệm từ 12/5/2023
02	Ông Nghiêm Xuân Đa	29/5/1966	Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính	12/5/2023
03	Ông Phạm Công Thảo	04/12/1977	Thạc sỹ Kinh doanh	09/4/2018
04	Ông Lê Văn Thanh	10/10/1968	Cử nhân luật	12/4/2021
05	Ông Nguyễn Phú Dương	13/9/1977	Kỹ sư Mỏ	22/9/2020

V. Kế toán trưởng:

Tổng công ty bổ nhiệm Kế toán trưởng Tổng công ty từ 10/03/2023.

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2023, Tổng Công ty đã tổ chức 01 khóa đào tạo về kiểm toán nội bộ.

VII. Danh sách người có liên quan của Công ty đại chúng trong năm 2023 và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: **Phụ lục 1a, Phụ lục 1b**
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 2a**
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Phụ lục 2b**

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2023:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 03**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **Phụ lục 04** (không có)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các UV HĐQT;
- TGD, các PTGD;
- Ban kiểm soát;
- Các Ban: TCKT, KTĐT, TCNS, VP;
- Thư ký Tổng công ty;
- Lưu: VT, HĐQT (V).

web

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Song Lai

Phụ lục 1a: Danh sách về người có liên quan của Công ty (mục VII)

a, Người có liên quan là tổ chức

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ
01	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)			0101992921	117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	Tháng 04/2019			Chủ sở hữu (93,93%)

b, Người có liên quan là cá nhân

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ
01	Ông Lê Thanh Tuấn		Nguyên Chủ tịch HĐQT			26/5/2022	12/5/2023	Miễn nhiệm	
02	Ông Lê Song Lai		Chủ tịch HĐQT		91 lảng hạ	18/8/2020			
03	Ông Nghiêm Xuân Đa		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc		91 lảng hạ	12/5/2023		Bổ nhiệm	
04	Ông Nguyễn Đình Phúc		Phó chủ tịch HĐQT		91 lảng hạ	25/4/2017			
05	Ông Trần Hữu Hưng		Thành viên HĐQT		91 lảng hạ	11/6/2019			
06	Ông Phạm Công Thảo		Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc		91 lảng hạ	09/4/2018			
07	Ông Lê Văn Thanh		Phó Tổng Giám đốc		91 lảng hạ	12/4/2021			
08	Ông Nguyễn Phú Dương		Phó Tổng Giám đốc		91 lảng hạ	22/9/2020			
09	Ông Trần Tuấn Dũng		Trưởng BKS		91 lảng hạ	25/4/2016			
10	Bà Lê Thị Thu Hiền		Thành viên BKS		91 lảng hạ	15/6/2018			

trần

11	Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo		Thành viên BKS		91 lảng hạ	11/6/2019			
12	Ông Lê Anh Minh		Nguyên Thành viên BKS		91 lảng hạ	25/4/2017	12/5/2023	Miễn nhiệm	
13	Ông Nguyễn Minh Đức		Thành viên BKS		91 lảng hạ	28/6/2021			
14	Bà Trương Thị Tuyết		Thành viên BKS		91 lảng hạ	12/5/2023		Bổ nhiệm	
15	Ông Nguyễn Viết Liêm		Kế toán trưởng		91 lảng hạ	18/11/2021			
16	Ông Nguyễn Hoàng Việt		Thư ký Tổng Công ty		91 lảng hạ	16/03/2021			
17	Ông Phạm Khiếu Thành		Trưởng Ban KTNB		91 lảng hạ	01/7/2021			
18	Bà Vũ Thị Thu Hằng		Phó Trưởng Ban KTNB		91 lảng hạ	01/7/2021			
19	Ông Đỗ Văn Cường		Thành viên Ban KTNB		91 lảng hạ	09/7/2021			
20	Bà Lý Thị Hồng Hạnh		Thành viên Ban KTNB		91 lảng hạ	15/4/2022			

trunk

Phụ lục 1b: Danh sách về người có liên quan của Công ty

1. Người có liên quan là tổ chức

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Mối quan hệ	Số ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)		Chủ sở hữu	0101992921, ngày 09/7/20210, Sở kế hoạch đầu tư TP Hà nội	117 Trần Duy Hưng	Tháng 04/2019		
II	CÔNG TY CON							
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam- VNSTEEL		Công ty con		Khu công nghiệp Phú Mỹ I, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	T12/2014		
2	Công ty TNHH Một thành viên Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL		Công ty con		Khu Công nghiệp Phú Mỹ I, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	T12/2014		
3	Công ty CP Gang thép Thái Nguyên		Công ty con		Tổ 21, Phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	T6/2007		
4	Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội-VNSTEEL		Công ty con		20 đường Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội	T12/2005		
5	Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh-VNSTEEL		Công ty con		193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ	T11/2006		

Handwritten signature

					Chí Minh			
6	Công ty CP Thép tấm Miền Nam		Công ty con		Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu	T4/2009		
7	Công ty CP Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long		Công ty con		Lô 14 Khu công nghiệp Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội	T7/2010		
8	Công ty CP Giao nhận kho vận Ngoại thương Việt Nam		Công ty con		Số 406 Nguyễn Tất Thành, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh	T3/2010		
9	Công ty cổ phần Thép Nhà Bè-VNSTEEL		Công ty con		25 Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	T12/2007		
10	Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL		Công ty con		Đường số 9, Khu công nghiệp Biên hòa 1, P. An Bình, thành phố Biên hòa, tỉnh Đồng nai	T12/2007		
11	Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL		Công ty con		Km 9, Xa Lộ Hà Nội, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	T12/2007		
12	Công ty CP Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL		Công ty con		Số 4, đường 2A, khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai	T8/2012		
13	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC-VNSTEEL		Công ty con		Số 56 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	T6/2016		
14	Công ty TNHH MTV Cung ứng nhân lực và dịch vụ-Vnsteel		Công ty con		Số 63, ngõ 42, Phố Lạc Trung, P. Thanh Lương, Q.Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	T3/2017		
II	CÔNG TY LIÊN KẾT							
1	Công ty CP Kim Khí Miền Trung		Công ty liên kết		16 Thái Phiên, Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng	T11/2006		
2	Công ty CP Trúc Thôn		Công ty liên kết		Phường Cộng Hòa, thị xã	T11/2006		

					Chí Linh, tỉnh Hải Dương.			
3	Công ty TNHH KS và LK Việt Trung		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.	T11/2006		
4	Công ty CP Thép Đà Nẵng		Công ty liên kết		Đường Tạ Quang Bửu, khu CN Liên Chiểu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	T11/2006		
5	Công ty TNHH Thép Vinakyoei		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1994		
6	Công ty TNHH Thép VSC-POSCO		Công ty liên kết		Km 9, phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Tp Hải Phòng	T11/2006	05/8/2022	
7	Công ty TNHH Nasteelvina		Công ty liên kết		Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên	T11/2006		
8	Công ty LD sản xuất thép Vinausteel		Công ty liên kết		Km 9, phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Tp Hải Phòng	T11/2006		
9	Công ty TNHH Ống thép Việt Nam		Công ty liên kết		Km 9, phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Tp Hải Phòng	T11/2006		
10	Công ty Liên doanh trung tâm TMQT		Công ty liên kết		34 Lê Duẩn, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh	T11/2006		
11	Công ty CP Thép Tấm lá Thống Nhất		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	T9/2007		
12	Công ty TNHH Nippovina		Công ty liên kết		136A đường Bùi Văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q. 7, Tp Hồ Chí Minh	T11/2006		
13	Công ty Tôn Phương Nam		Công ty liên kết		Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T11/2006		
14	Công ty TNHH Gia công và dịch vụ thép Sài Gòn		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	T11/2006		

tuệ

15	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật		Công ty liên kết		Km 9 Vật Cách, phường Quán Toan, Quận Hồng Bàng, Tp Hải Phòng	T11/2006		
16	Công ty Vật liệu chịu lửa Nam Ứng		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T11/2006	T7/2022	
17	Công ty CP Lưới thép Bình Tây		Công ty liên kết		117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh	T11/2006		
18	Công ty CP Tân Thành Mỹ		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	T8/2006		
19	Công ty CP Cơ khí Luyện Kim		Công ty liên kết		Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 2, phường An Bình, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T11/2006		
III	ĐẦU TƯ KHÁC							
1	Công ty CP Sắt Thạch Khê		Đầu tư khác		64 Phan Đình Phùng, P. Nam Hà, TP. Hà Tĩnh	T4/2007		
2	Công ty TNHH Ống Thép Nippon Steel & Sumikin VN		Đầu tư khác		232/5 Cộng Hòa, phường 12, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.	T8/2005		
3	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải		Đầu tư khác		Khu phố Quảng Phú, P, Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	T11/2006		

Phụ lục 2a: Mục V.2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Nội dung	Đi vay			Góp vốn vào Công ty Con/Công ty liên kết tại ngày 31/12/2023	Lợi nhuận chuyển về năm 2023	Ghi chú
		Đi vay	Trả vay	Lãi vay			
I	CÔNG TY CON				4.370.512.756.553	258.724.135.000	
1	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam				250.840.177.148	46.206.670.000	
2	Công ty Cổ phần Mạ Kẽm Công nghiệp Vingal - VNSTEEL				39.991.583.800	9.512.260.000	
3	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - VNSTEEL				85.013.746.834	5.630.205.000	
4	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL				800.000.000.000		
5	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL				1.000.000.000.000	140.000.000.000	
6	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL				107.420.378.080		
7	Công ty Cổ phần Thép Vicasa - VNSTEEL				121.418.373.106		
8	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL				95.667.830.503		
9	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh				227.645.806.727		
10	Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long				382.500.000.000	57.375.000.000	
11	Công ty Cổ phần Thép Tấm Miền Nam				34.511.992.908		
12	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC - VNSTEEL				5.000.000.000		
13	Công ty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực và Dịch vụ - VNSTEEL				6.800.000.000		
14	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên				1.213.702.867.447		

II	CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT				2.961.134.515.286	183.835.498.681	
15	Công ty TNHH Ống thép Việt Nam				61.211.173.021		
16	Công ty TNHH Thép Vinakyoei				739.284.403.522		
17	Công ty Liên doanh Sản xuất Thép Vinausteel				66.896.417.045	17.850.000.000	
18	Công ty Tôn Phương Nam				304.600.699.998	10.101.841.357	
19	Công ty Cổ phần RedstarCera				23.577.820.000	2.206.000.000	
20	Công ty TNHH Khoáng sản Luyện kim Việt Trung				943.444.077.561		
21	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung				43.883.045.602	3.017.139.200	
22	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn				27.971.223.680	15.183.624.735	
23	Công ty TNHH Nippovina				18.308.619.752		
24	Công ty TNHH Nasteelvina				98.806.118.098		
25	Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế (IBC)				424.906.169.097	130.846.893.389	
26	Công ty Cổ phần Thép Tấm lá Thống nhất				62.494.827.000		
27	Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng				71.642.335.291		
28	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim				14.365.162.080	3.510.000.000	
29	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây				10.538.802.437		
30	Công ty Cổ phần Tân Thành Mỹ				21.430.871.330		
31	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật				27.772.749.772	1.120.000.000	
III	ĐẦU TƯ KHÁC				379.649.741.580	0	
32	Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải				76.909.667.169		
33	Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê				274.240.074.411		
34	Cty TNHH Ống Thép Hàn xoắn Nippon Steel VN				28.500.000.000		

	Tổng cộng				7.711.297.013.419	442.559.633.681	
--	------------------	--	--	--	--------------------------	------------------------	--

Phụ lục 2b: Mục V.2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Nội dung	Mục V.4.1: Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành	Cung cấp dịch vụ	Cho vay		
	Tên Công ty			Chi cho vay	Thu cho vay	Lãi cho vay
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con	648.000.000			
2	Công ty TNHH Một thành viên Thép Tấm lá Phú Mỹ-VNSTEEL	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con	844.352.579.249			
3	Công ty CP Gang thép Thái Nguyên					
4	Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội-VNSTEEL	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con				
5	Công ty CP Kim Khí TP Hồ Chí Minh-VNSTEEL					
6	Công ty CP Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long					
7	Công ty CP Giao nhận kho vận Ngoại thương Việt Nam					
8	Công ty cổ phần Thép Nhà Bè-VNSTEEL	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con	129.600.000			
9	Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL					
10	Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL					
11	Công ty CP Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL					
12	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC-VNSTEEL	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con				
13	Công ty TNHH MTV Cung ứng nhân lực và dịch vụ-Vnsteel	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty con	156.177.687			
14	Công ty CP Thép tấm Miền Nam					

15	Công ty CP Lưới thép Bình Tây	Đại diện vốn chính của TCT là TGD tại Công ty liên doanh, liên kết	48.000.000			
16	Công ty CP Tân Thành Mỹ					
17	Công ty CP Cơ khí Luyện Kim					
18	Công ty Tôn Phương Nam	Đại diện vốn chính của TCT là P.TGD tại Công ty liên doanh, liên kết				
19	Công ty TNHH Gia công và dịch vụ thép Sài Gòn					
20	Công ty Vật liệu chịu lửa Nam Ứng					
21	Công ty TNHH Ống thép Việt Nam					
22	Công ty CP Thép Tấm lá Thống Nhất					
23	Công ty CP Trúc Thôn					
24	Công ty CP Thép Đà Nẵng					
25	Công ty TNHH Nasteelvina		3.556.519.800			
26	Công ty TNHH Thép Vinakyoei					
27	Công ty Liên doanh trung tâm TMQT					
28	Công ty LD sản xuất thép Vinausteel					
29	Công ty TNHH KS và LK Việt Trung					
30	Công ty CP Kim Khí Miền Trung					
31	Công ty TNHH Nippovina	Đại diện vốn chính của TCT là GD tại Công ty liên doanh, liên kết	1.692.000.000			
32	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật					
33	Công ty TNHH Thép VSC-POSCO					
34	Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải					
35	Công ty TNHH Ống Thép Nippon Steel & Sumikin VN					
36	Công ty CP Sắt Thạch Khê					
	Tổng cộng		850.582.876.736			

Phụ lục 3, mục VI.1: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/DKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Lê Song Lai		Chủ tịch HĐQT	001068024980	91 Láng hạ, Đống Đa, Hà Nội	128.844.034	19.01%	
1.1	Lê Ngọc Canh		Bố đẻ (đã mất)			0	0%	
1.2	Đặng Hồng Lý		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Nguyễn Kim Anh		Vợ			0	0%	
1.4	Lê Song Bảo Châu		Con gái			0	0%	
1.5	Lê Song Đức Trí		Con trai			0	0%	
1.6	Lê Song Bảo Anh		Em trai			0	0%	
1.7	Nguyễn Hồng Vân		Em dâu			0	0%	
1.8	Nguyễn Quán		Bố vợ			0	0%	
1.9	Bùi Kim Nữ		Mẹ vợ			0	0%	

trục

1.10	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam-VNSTEEL		Ông Lê Song Lai là Chủ tịch HĐQT	0352269994				
2	Nghiêm Xuân Đa		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	027066000023	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	127000000 11.900	18.73% 0.00175%	
2.1	Đoàn Bích Vân		Vợ			0	0	
2.2	Nghiêm Thu Trang		Con			0	0	
2.3	Nghiêm Minh Vũ		Con			0	0	
2.4	Nghiêm Đình Vỹ		Bố đẻ			0	0	
2.5	Nghiêm Đình Thành		Em trai			0	0	
2.6	Nghiêm Thị Dương		Em gái			0	0	
2.7	Nghiêm Đình Đạt		Em trai			0	0	
2.8	Nghiêm Đình Được		Em trai			0	0	
2.9	Đoàn Thuỳ		Bố vợ			0	0	

2.10	Nguyễn Thị Thu		Mẹ vợ			0	0	
2.11	Đoàn Phong		Em vợ			0	0	
2.12	Đoàn Thu Hải		Em vợ			0	0	
3	Nguyễn Đình Phúc		Phó Chủ tịch HĐQT	040069000613	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	127.000.000 3.700	18.73% 0.00054%	
3.1	Đinh Thị Độ		Mẹ đẻ			0	0	
3.2	Nguyễn Thị Viên		Chị gái			0	0	
3.3	Nguyễn Thị Dương		Chị gái			0	0	
3.4	Nguyễn Đình Lượng		Anh trai			0	0	
3.5	Nguyễn Thị Hồng		Chị gái			0	0	
3.6	Lê Thị Thu		Vợ			0	0	
3.7	Nguyễn Thị Thu Thảo		Con gái			0	0	
3.8	Nguyễn Thị Thu Uyên		Con gái			0	0	
3.9	Lê Minh Cần		Bố vợ			0	0	
3.10	Nguyễn Văn Sâm		Anh rể			0	0	
3.11	Dương Thị Ngọc Lan		Chị dâu			0	0	

tenk

3.12	Nguyễn Đình Minh		Anh rể			0	0	
4	Phạm Công Thảo		Thành viên HĐQT-PTGD-UQCBTT	027077017147	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	127.000.000	18.73%	
4.1	Đặng Thị Oanh Oanh		Vợ			0	0	
4.2	Phạm Hà Thảo Chi		Con			0	0	
4.3	Phạm Minh Tuấn		Con			0	0	
4.4	Phạm Công Tham		Bố đẻ			0	0	
4.5	Nguyễn Thị Xiêm		Mẹ đẻ			0	0	
4.6	Phạm Hà Anh		Anh			0	0	
4.7	Phạm Thu Thủy		Em			0	0	
4.8	Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên		Ông Phạm Công Thảo là Chủ tịch HĐQT	4600100155				
5	Trần Hữu Hưng		Thành viên HĐQT	001078022840	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	127.000.000	18.73%	
5.1	Trần Hữu Dung		Bố đẻ			0	0	
5.2	Phùng Thị Dung		Mẹ đẻ			0	0	

5.3	Nguyễn Thị Thúy Hà		Vợ			0	0	
5.4	Trần Hữu Nam Anh		Con trai			0	0	
5.5	Trần Nguyễn Vân Anh		Con gái			0	0	
5.6	Trần Hữu Thắng		Anh trai			0	0	
5.7	Nguyễn Xuân Thanh		Bố vợ			0	0	
5.8	Phạm Thị Vòng		Mẹ vợ			0	0	
5.9	Nguyễn Mỹ Hà		Chị dâu			0	0	
5.10	Công ty Tôn Phương Nam		Ông Trần Hữu Hưng là Chủ tịch HĐQT	3600236891				
6	Lê Văn Thanh		Phó Tổng Giám đốc	042068000039	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	10.000	0.00147%	
6.1	Đinh Thị Bích Thủy		Vợ			0	0	
6.2	Lê Minh Hoàng		Con trai			0	0	
6.3	Lê Minh Hiền		Con gái			0	0	
6.4	Lê Văn Dung		Bố đẻ			0	0	
6.5	Hoàng Thị Liên		Mẹ đẻ			0	0	

tuul

6.6	Lê Thị Minh		Em ruột			0	0	
6.7	Lê Văn Tân		Em ruột			0	0	
6.8	Lê Thị Thủy		Em ruột			0	0	
6.9	Công ty TNHH Thép Vinakyoei		Ông Lê Văn Thanh là Thành viên HĐQT	3500106761				
7	Nguyễn Phú Dương		Phó Tổng Giám đốc	031077006553	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
7.1	Nguyễn Phú Chuyên		Bố đẻ			0	0	
7.2	Vũ Thị Nhuận		Mẹ đẻ			0	0	
7.3	Đinh Thị Châu		Vợ			0	0	
7.4	Nguyễn Thị Minh Giang		Con gái			0	0	
7.5	Nguyễn Phú Lâm		Con trai			0	0	
7.6	Nguyễn Thị Mến		Chị gái			0	0	
7.7	Nguyễn Phú Đạt		Anh trai			0	0	
7.8	Nguyễn Thị Quyên		Chị gái			0	0	
7.9	Nguyễn Thị Hường		Chị gái			0	0	
7.10	Đinh Văn Thị		Bố vợ			0	0	

7.11	Vũ Thị Hạnh		Mẹ vợ			0	0	
7.12	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung		Ông Nguyễn Phú Dương là Phó chủ tịch HĐQT	5300232681				
8	Trần Tuấn Dũng		Trưởng Ban kiểm soát	019074000236	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	4.100	0,0006%	
8.1	Trần Đức Nghi		Bố đẻ			0	0	
8.2	Trần Thu Ân		Mẹ đẻ	034303010904		0	0	
8.3	Nguyễn Tuyết Nhung		Vợ			0	0	
8.4	Trần Bích Huyền		Mẹ vợ			0	0	
8.5	Trần Phương Thủy		Con gái			0	0	
8.6	Trần Đức Minh		Con trai			0	0	
8.7	Trần Tuấn Nghĩa		Anh trai			0	0	
8.8	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị dâu			0	0	
8.9	Trần Thị Thu Quỳnh		Em gái			0	0	
8.10	Đặng Đình Ngọc		Em rể			0	0	
8.11	Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên		Ông Trần Tuấn Dũng là Phó chủ tịch HĐQT	4600100155				

chủ

9	Nguyễn Minh Đức		Thành viên Ban kiểm soát	13157151	91 láng hạ, đồng đa, hà nội			
9.1	Đoàn Diệu Hồng		Vợ			0	0	
9.2	Nguyễn Đức Minh		con			0	0	
9.3	Nguyễn Đình Chiến		Bố đẻ			0	0	
9.4	Hà Thị Cúc		Mẹ đẻ			0	0	
9.5	Nguyễn Thu Hà		Em ruột			0	0	
9.6	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư Việt Nam		Ông Nguyễn Minh Đức là Kế toán trưởng	0106459393				
10	Lê Thị Thu Hiền		Thành viên Ban kiểm soát	011818554	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
10.1	Lê Huy Linh		Chồng			0	0	
10.2	Lê Ngọc Linh Anh		Con			0	0	
10.3	Lê Ngọc Thu Anh		Con			0	0	
10.4	Lê Ngọc Thái		Bố đẻ			0	0	
10.5	Nguyễn Thị Cấn		Mẹ đẻ			0	0	

10.6	Lê Ngọc Hoàng		Em trai			0	0	
10.7	Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam		Bà Lê Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT	0101352858				
10.8	Công ty CP Cơ khí Việt Nhật		Bà Lê Thị Thu Hiền là Thành viên BKS	0200116530				
10.9	Công ty CP Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long		Bà Lê Thị Thu Hiền là Thành viên BKS	0104815568				
11	Trương Thị Tuyết		Thành viên Ban kiểm soát	040181025791	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0%	
11.1	Hồ Sỹ Thịnh		Chồng			500		
11.2	Hồ Sỹ Hưng		Con			0	0	
11.3	Hồ Sỹ Mạnh		Con			0	0	
11.4	Chu Thị Hoàn		Mẹ đẻ			0	0	
11.5	Bùi Thị Hiền		Mẹ chồng			0	0	
11.6	Trương Thị Ánh Nguyệt		Chị gái			0	0	
11.7	Trương Thanh Quyền		Em trai			0	0	

20/12

11.8	Trương Thị Thu Hiền		Em gái			0	0	
11.9	Công ty CP lưới thép Bình Tây		Bà Trương Thị Tuyết là Thành viên HĐQT	0303357746				
11.10	Công ty CP Kim khí HCM		Bà Trương Thị Tuyết là Thành viên BKS	0300399360				
11.12	Công ty CP Thép Đà Nẵng		Bà Trương Thị Tuyết là Thành viên BKS	0400101549				
12	Đặng Sơn Nguyệt Thảo		Thành viên Ban kiểm soát	013266657	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
12.1	Đặng Ngọc Hiền		Bố đẻ			0	0	
12.2	Từ Thị Hạnh		Mẹ đẻ			0	0	
12.3	Nguyễn Tiến Thòa		Bố chồng			0	0	
12.4	Nguyễn Thị Vui		Mẹ chồng			0	0	
12.5	Nguyễn Trung Hiếu		Chồng			0	0	
12.6	Nguyễn Sơn Tùng		Con trai			0	0	
12.7	Nguyễn Đăng Anh		Con trai			0	0	
12.8	Công ty cp nhựa Việt Nam		Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo là Thành viên BKS	0300381966				

12.9	Công ty Viettrans		Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo là Chủ tịch HĐQT	0100107317				
13	Phạm Khiếu Thành		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	001075043039	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	5.000	0.073%	
13.1	Phạm Thị Hằng		Vợ			0	0	
13.2	Phạm Khiếu Tuấn Khang		Con đẻ			0	0	
13.3	Phạm Khiếu Kỳ Khang		Con đẻ			0	0	
13.4	Phạm Khiếu Tòng		Bố đẻ			0	0	
13.5	Đào Thị Lý		Mẹ đẻ			0	0	
13.6	Phạm Thị Đào Lưu		Chị ruột			0	0	
13.7	Phạm Hương Lan		Chị ruột			0	0	
13.8	Công ty TNHH Thép Tấm Lá Phú Mỹ-VNSTEEL		Ông Phạm Khiếu Thành là thành viên HĐQT	3502270157				
14	Nguyễn Hoàng Việt		Thư ký Tổng công ty	019085000086	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
14.1	Nguyễn Thị Thanh Thanh		Vợ			0	0	
14.2.	Nguyễn Hoàng Thanh Trà		Con đẻ			0	0	
14.3	Nguyễn Trọng Khôi		Bố đẻ			0	0	

2008

14.4	Nguyễn Thúy Vân		Mẹ đẻ			0	0	
14.5	Nguyễn Hoàng Tùng		Anh ruột			0	0	
14.6	Trần Thu Trang		Chị dâu			0	0	
14.7	Công ty CP Kim khí Hà Nội-VNSTEEL		Ông Nguyễn Hoàng Việt là Thành viên HĐQT	0103010368				
15	Nguyễn Viết Liêm		Kế Toán trưởng	031071004230	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
15.1	Đồng Thị Hoa		Vợ			0	0	
15.2	Nguyễn Thị Khánh Dương		Con gái			0	0	
15.3	Nguyễn Danh Phúc		Con trai			0	0	
15.4	Nguyễn Văn Luân		Anh trai			0	0	
15.5	Vũ Thị Nhung		Chị dâu			0	0	
15.6	Nguyễn Văn Tuấn		Anh trai			0	0	
15.7	Nguyễn Văn Quyền		Anh trai			0	0	
15.8	Nguyễn Văn Toàn		Anh trai			0	0	
15.9	Nguyễn Cảnh Toàn		Anh trai			0	0	

15.10	Đồng Quốc Sự		Bố vợ			0	0	
15.11	Nguyễn Thị Hào		Mẹ vợ			0	0	
15.12	Công ty TNHH Thép Tấm Lá Phú Mỹ-VNSTEEL		Ông Nguyễn Viết Liêm là Trưởng BKS	3500106761				
16	Vũ Thị Thu Hằng		Phó Trưởng Ban KTNB	027182000830	91 làng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
16.1	Lưu Quang Hiệp		Chồng			0	0	
16.2	Lưu Công Khôi		Con			0	0	
16.3	Lưu Hà An		Con			0	0	
16.4	Vũ Tiến Đạt		Bố đẻ			0	0	
16.5	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ			0	0	
16.6	Lưu Quang Hải		Bố chồng			0	0	
16.7	Ngô Thị Ái Dung		Mẹ chồng			0	0	
16.8	Vũ Tiến Hoàng		Em trai			0	0	
16.9	Công ty cổ phần TRAENCO		Bà Vũ Thị Thu Hằng là thành viên HĐQT	0100108617				

cmh

17	Đỗ Văn Cường		Thành viên Ban KTNB	027076000343	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
17.1	Đoàn Thị Thanh Thủy		Vợ			0	0	
17.2	Đỗ Sơn Trà		Con			0	0	
17.3	Đỗ Minh Triết		Con			0	0	
17.4	Phạm Thị Tung		Mẹ đẻ			0	0	
17.5	Đoàn Văn Trai		Bố vợ			0	0	
17.6	Phạm Thị Kim		Mẹ vợ			0	0	
17.7	Đỗ Văn Quý		Em trai			0	0	
17.8	Đỗ Văn Dũng		Em trai			0	0	
18	Lý Thị Hồng Hạnh		Thành viên Ban KTNB	001189007582	91 láng hạ, đồng đa, hà nội	0	0	
18.1	Nguyễn Văn Giáp		Chồng			0	0	

18.2	Nguyễn Minh Khang		Con			0	0	
18.3	Nguyễn Bảo Trâm		Con			0	0	
18.4	Thời Thị Cang		Mẹ đẻ			0	0	
18.5	Nguyễn Văn Trịnh		Bố chồng			0	0	
18.6	Bùi Thị Nguyệt		Mẹ chồng			0	0	
18.7	Lý Quang Huy		Em trai			0	0	
19	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)		Công ty mẹ	0101992921			93.93%	

tail

Phụ lục 4, mục VI.2: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (Không có)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

ruy

